

Số: 153/2022/QĐST-HNGĐ

Ba Đình, Ngày 21 tháng 03 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số:142/2022/TLST- VHNGĐ ngày 11 tháng 03 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- **Anh Trần Nguyên Ng**, sinh năm 1977;

- **Chị Nguyễn Thị H**, sinh năm 1986;

Cùng ĐKHKTT: số 7 hẻm 158/2/49 phố NH, phường NH, quận BĐ, thành phố Hà Nội và cùng nơi ở: số 10 hẻm 158/2/49 phố NH, phường NH, quận BĐ, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Trần Nguyên Ng và chị Nguyễn Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 28/05/2013 tại Ủy ban nhân dân phường NH, quận BĐ, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số: 70/2013; Quyên số: 01/2013)

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 03 năm 2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 142/2022/TLST- VHNGĐ ngày 11 tháng 03 năm 2022.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 03 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: **Anh Trần Nguyên Ng và chị Nguyễn Thị H thống nhất thuận tình ly hôn.**

- Về con chung: Anh Trần Nguyên Ng và chị Nguyễn Thị H có hai con chung là Trần Huệ S, sinh ngày 09/12/2013 và Trần Bạch D, sinh ngày 15/9/2016. Anh chị thống nhất thỏa thuận để cháu Trần Huệ Sâm, sinh ngày 09/12/2013 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; để cháu Trần Bạch D, sinh ngày 15/9/2016 cho anh Trần Nguyên Ng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. **Về tài sản chung và nhà ở:** Anh Trần Nguyên Ng và chị Nguyễn Thị H không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. **Về các khoản vay nợ:** Anh Trần Nguyên Ng và chị Nguyễn Thị H không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí: Anh Trần Nguyên Ng tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình, được trừ tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0067985 ngày 11/03/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- *Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;*
- *Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;*
- *UBND phường NH, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Hoàng Đình Trung